

Số: 631 /BC-UBND

Mỹ Hào, ngày 16 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả công tác tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin
trên địa bàn phường Mỹ Hào

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16; Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 12/01/2026 của UBND phường Mỹ Hào về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026, UBND phường Mỹ Hào báo cáo kết quả công tác tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

UBND phường Mỹ Hào xác định việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân là nhiệm vụ gắn với công tác cải cách hành chính, thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước và nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

UBND phường tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin đến các phòng chuyên môn, bộ phận chuyên môn và cá nhân có liên quan; rà soát việc phân công đầu mối tiếp nhận, xử lý yêu cầu cung cấp thông tin; xác định trách nhiệm phối hợp trong việc kiểm tra, tìm kiếm, tổng hợp, cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của UBND phường.

Đồng thời, UBND phường quan tâm việc công khai thông tin theo quy định; hướng dẫn công dân thực hiện quyền yêu cầu cung cấp thông tin; thực hiện tiếp nhận, phân loại và xử lý yêu cầu bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật.

2. Việc tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

UBND phường rà soát tình hình tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 01/10/2026 thông qua các hình thức tiếp nhận theo quy định, gồm: trực tiếp tại cơ quan, qua dịch vụ bưu chính và qua các phương thức điện tử được cơ quan có thẩm quyền công bố.

Kết quả thống kê cụ thể như sau:

- Tổng số yêu cầu cung cấp thông tin tiếp nhận trong kỳ: 01 yêu cầu.
- Số yêu cầu hợp lệ: 01 yêu cầu.
- Số yêu cầu cần hướng dẫn, bổ sung hoặc làm rõ thông tin: 0 yêu cầu.
- Số yêu cầu đã giải quyết, cung cấp thông tin: 01 yêu cầu.
- Số yêu cầu đã trả lời bằng văn bản về việc từ chối cung cấp thông tin: 0 yêu cầu.
- Số yêu cầu đã thông báo gia hạn theo quy định: 0 yêu cầu.
- Số yêu cầu đang trong thời hạn giải quyết: 0 yêu cầu.
- Số yêu cầu quá hạn hoặc chưa giải quyết dứt điểm: 0 yêu cầu.

3. Việc phân loại, xử lý và cung cấp thông tin

Sau khi tiếp nhận, yêu cầu cung cấp thông tin được xem xét, phân loại theo nội dung, tính chất, phạm vi thông tin và thẩm quyền giải quyết. UBND phường xác định thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp của mình; kiểm tra điều kiện tiếp cận thông tin; xem xét các trường hợp không được tiếp cận hoặc tiếp cận có điều kiện theo quy định pháp luật.

Đối với trường hợp không đủ điều kiện cung cấp, không thuộc phạm vi trách nhiệm hoặc thuộc trường hợp từ chối theo quy định, việc trả lời phải được thực hiện theo đúng căn cứ pháp lý, thẩm quyền và thủ tục; trường hợp cần gia hạn thì thực hiện thông báo theo quy định.

4. Việc thực hiện thời hạn giải quyết

UBND phường rà soát thời điểm tiếp nhận yêu cầu hợp lệ, thời điểm phân công xử lý, thời điểm cung cấp thông tin hoặc ban hành văn bản trả lời để xác định việc tuân thủ thời hạn giải quyết.

Kết quả rà soát:

- Số yêu cầu được giải quyết trong thời hạn: 01 yêu cầu.
- Số yêu cầu có thực hiện gia hạn đúng quy định: 0 yêu cầu.
- Số yêu cầu giải quyết quá hạn: 0 yêu cầu.
- Nguyên nhân chậm giải quyết (nếu có):

5. Công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng

UBND phường rà soát việc lập và lưu trữ hồ sơ tiếp nhận, xử lý yêu cầu cung cấp thông tin, bao gồm phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu, tài liệu tiếp nhận, phiếu chuyển hoặc văn bản giao nhiệm vụ, tài liệu liên quan đến việc tìm kiếm và xử lý thông tin, văn bản cung cấp thông tin, văn bản từ chối hoặc thông báo gia hạn và tài liệu chứng minh việc chuyển, giao nhận kết quả.

Việc lưu trữ hồ sơ được thực hiện theo quy định về văn thư, lưu trữ và các quy định pháp luật có liên quan, phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu, thống kê và báo cáo.

Trường hợp qua rà soát không phát sinh yêu cầu cung cấp thông tin thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về tiếp cận thông tin trong kỳ báo cáo, UBND phường thực hiện lập xác nhận hoặc báo cáo không phát sinh, trên cơ sở kiểm tra sổ tiếp nhận, hồ sơ văn bản đến, hồ sơ tại bộ phận đầu mối và các nguồn tiếp nhận có liên quan.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

Việc rà soát tình hình tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin góp phần đánh giá thực chất việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân tại địa phương; xác định trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong quá trình tiếp nhận, xử lý và trả lời yêu cầu.

Công tác rà soát cũng là cơ sở để UBND phường tiếp tục hoàn thiện việc phân công đầu mối cung cấp thông tin, chuẩn hóa quy trình xử lý, nâng cao chất lượng công khai thông tin và tăng cường trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản lý nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

Qua rà soát, UBND phường tập trung xem xét các nội dung có thể phát sinh hạn chế như: việc thống kê yêu cầu cung cấp thông tin giữa các bộ phận chưa thống nhất; việc phân biệt yêu cầu cung cấp thông tin theo pháp luật về tiếp cận thông tin với đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính còn cần được thực hiện chặt chẽ; việc cập nhật sổ theo dõi, lưu trữ tài liệu kiểm chứng và tổng hợp số liệu có thể chưa đồng bộ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16, Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan; thường xuyên rà soát, cập nhật quy định mới để bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn.

2. Hoàn thiện đầu mối và quy trình tiếp nhận, xử lý

Rà soát, xác định rõ đầu mối tiếp nhận và cung cấp thông tin; phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng chuyên môn, bộ phận chuyên môn và cá nhân có liên quan. Thực hiện thống nhất quy trình tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý, theo dõi tiến độ và trả kết quả; bảo đảm mọi yêu cầu thuộc phạm vi điều chỉnh đều được kiểm soát, thống kê và lưu hồ sơ.

3. Tăng cường công khai thông tin

Thường xuyên rà soát danh mục thông tin phải công khai, thông tin tiếp cận có điều kiện và thông tin không được tiếp cận; thực hiện công khai theo hình thức phù hợp, tạo thuận lợi cho công dân tiếp cận thông tin, hạn chế yêu cầu phát sinh do thông tin chưa được công khai hoặc khó tiếp cận.

4. Nâng cao chất lượng thống kê, lưu trữ

Duy trì sổ theo dõi yêu cầu cung cấp thông tin; cập nhật đầy đủ ngày tiếp nhận, nội dung yêu cầu, người hoặc bộ phận xử lý, thời hạn, kết quả giải quyết và hình thức cung cấp. Định kỳ kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa đầu mỗi tiếp nhận với các bộ phận chuyên môn, bảo đảm số liệu báo cáo chính xác, có hồ sơ kiểm chứng.

5. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và trách nhiệm thực hiện

Thường xuyên kiểm tra tiến độ giải quyết yêu cầu, kịp thời đôn đốc các bộ phận, cá nhân được giao xử lý; khắc phục tình trạng chậm trễ, thiếu hồ sơ hoặc trả lời chưa đầy đủ. Kịp thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin và bảo đảm việc từ chối cung cấp thông tin phải có căn cứ, thực hiện đúng quy định pháp luật.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ về tiếp nhận, phân loại, xử lý và cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2026 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Đề nghị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ đầu mối và các bộ phận chuyên môn có liên quan, nhất là kỹ năng xác định phạm vi thông tin được cung cấp, xử lý thông tin tiếp cận có điều kiện và lập hồ sơ kiểm chứng.

Trên đây là Báo cáo rà soát tình hình tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin, UBND phường Mỹ Hào trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các Tổ dân phố;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thành

